BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
———	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: /TTr-BGDĐT	*Hà Nội, ngày tháng năm 2025*
Dự thảo	

TỜ TRÌNH
Dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Giáo dục nghề nghiệp

Kính gửi: Chính phủ

Triển khai Luật Giáo dục nghề nghiệp số 124/2025/QH15 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XV, Kỳ họp thứ 10 thông qua ngày 10/12/2025, căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025, Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) đã triển khai xây dựng, tổ chức lấy ý kiến các cơ quan liên quan, lấy ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp và tiếp thu hoàn thiện. Trên cơ sở đó, Bộ GDĐT kính trình Chính phủ dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Giáo dục nghề nghiệp (sau đây gọi là dự thảo Nghị định) như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH

Ngày 10/12/2025, tại Kỳ họp thứ 10, Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XV đã thông qua Luật Giáo dục nghề nghiệp số 124/2025/QH15; đồng thời Luật Giáo dục nghề nghiệp số 74/2014/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 97/2015/QH13, Luật số 21/2017/QH14, Luật số 43/2019/QH14 và Luật số 84/2025/QH15 hết hiệu lực từ ngày Luật này có hiệu lực thi hành.

Căn cứ Luật Giáo dục nghề nghiệp (GDNN), Quốc hội giao Chính phủ quy định chi tiết 16 nội dung, trong đó 10 nội dung có hiệu lực từ ngày 01/7/2025, còn **06** nội dung có hiệu lực từ ngày **01/01/2026**, bao gồm: khoản 5 Điều 7, khoản 4 Điều 15, khoản 5 Điều 21, khoản 2 và khoản 3 Điều 24, khoản 5 Điều 41.

Căn cứ khoản 2 Điều 53 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 quy định: "V*ăn bản quy định chi tiết phải được ban hành để có hiệu lực cùng thời điểm có hiệu lực của văn bản giao quy định chi tiết hoặc thời điểm có hiệu lực của nội dung được giao quy định chi tiết".* Vì vậy, để kịp thời triển khai 06 nội dung của Luật có hiệu lực từ ngày 01/01/2026, việc xây dựng và ban hành dự thảo Nghị định là cần thiết.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG

1. Mục đích

a) Kịp thời thể chế hóa, hướng dẫn các quy định mới của Luật Giáo dục nghề nghiệp, tạo khuôn khổ pháp lý đồng bộ, thống nhất, hướng đến mục tiêu kiến tạo môi trường pháp lý thuận lợi để phát triển GDNN, đáp ứng nhu cầu của người

học, thị trường lao động; yêu cầu về trình độ, kỹ năng nghề nghiệp trong khu vực ASEAN và hội nhập quốc tế.

b) Khắc phục những tồn tại, hạn chế của pháp luật và quá trình thi hành pháp luật hiện hành về GDNN; kịp thời tháo gỡ những vướng mắc, khó khăn, giải quyết được "nút thắt" trong thực tiễn nhằm đổi mới, nâng cao chất lượng GDNN.

2. Quan điểm

a) Bám sát, thể chế hóa đầy đủ các quan điểm, đường lối, chính sách của Đảng về GDNN; phù hợp với các nội dung Luật GDNN giao, bảo đảm tính toàn diện, đồng bộ, khả thi, phù hợp với điều kiện thực tiễn, thiết thực để giải quyết vấn đề "nút thắt" trong thực hiện đổi mới GDNN và huy động được các nguồn lực trong và ngoài nước cho phát triển GDNN.

b) Kế thừa những quy định đã triển khai được thực tế kiểm nghiệm là phù hợp và khả thi, sửa đổi các quy định chưa phù hợp, đáp ứng yêu cầu đổi mới quản lý, tính cấp thiết của thực tiễn hoạt động quản lý nhà nước về GDNN và yêu cầu đẩy mạnh phân cấp quản lý và cải cách hành chính.

c) Tuân thủ đúng quy trình xây dựng theo Luật Ban hành VBQPPL và chỉ đạo của Chính phủ[1] về 6 rõ trong xây dựng pháp luật. Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền tạo sự chủ động cho địa phương theo tinh thần "địa phương quyết, địa phương làm, địa phương chịu trách nhiệm" gắn với việc triển khai mô hình chính quyền địa phương 02 cấp.

d) Tham khảo và tiếp thu có chọn lọc kinh nghiệm của các quốc gia trên thế giới; các thông lệ quốc tế, điều ước quốc tế hướng tới việc hội nhập khu vực và quốc tế về GDNN.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG

Trong quá trình hoàn thiện dự thảo Luật GDNN trình Quốc hội thông qua, Bộ GDĐT đã chủ động rà soát các điều khoản Luật giao cho Chính phủ quy định chi tiết và xây dựng dự thảo Nghị định, lấy ý kiến các đơn vị liên quan.

Ngay sau khi Luật GDNN được Quốc hội thông qua, thực hiện quy trình xây dựng văn bản quy phạm, Bộ GDĐT đã rà soát, kiện toàn tổ soạn thảo, kế hoạch xây dựng; phối hợp tích cực với các cơ quan, tổ chức liên quan rà soát nội dung của Luật để xây dựng dự thảo Nghị định; tổ chức các cuộc họp để xin ý kiến các nhà khoa học, chuyên gia, cơ quan góp ý cho dự thảo Nghị định.

Dự thảo Nghị định đã được tổ chức lấy ý kiến rộng rãi của các bộ, ngành, địa phương, các nhà khoa học, các chuyên gia pháp luật, đại diện các cơ quan nhà nước, các đơn vị thuộc Bộ, các tổ chức xã hội, nghề nghiệp, các doanh nghiệp, hiệp hội nghề nghiệp, cơ sở GDNN; đăng tải trên cổng thông tin điện tử…Trên sơ sở đó, tổ chức nghiên cứu tiếp thu ý kiến góp ý và hoàn thiện hồ sơ Nghị định, gửi Bộ Tư pháp thẩm định và tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp,

[1] Nghị quyết số 69/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ phiên họp chuyên đề về xây dựng pháp luật tháng 3 năm 2025; Nghị quyết số 158/NQ-CP ngày 03/6/2025 của Chính phủ phiên họp chuyên đề về xây dựng pháp luật tháng 5 năm 2025.

hoàn thiện hồ sơ trình Chính phủ.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN

1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

a) Phạm vi điều chỉnh

Luật GDNN có 06 nội dung có hiệu lực từ ngày **01/01/2026**, bao gồm: (1) Đặt tên, đổi tên của cơ sở giáo dục nghề nghiệp (*khoản 5 Điều 7*); (2) Điều kiện, thủ tục, thẩm quyền thành lập, cấp phép hoạt động, dừng tuyển sinh, đình chỉ hoạt động, giải thể phân hiệu (*khoản 4 Điều 15*); (3) Tiêu chuẩn, việc sử dụng, quản lý, chính sách đối với giảng viên đồng cơ hữu (*khoản 5 Điều 21*); (4) Chế độ phụ cấp đối với giảng viên, giáo viên cơ hữu trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập (*khoản 2 Điều 24*); (5) Nhà nước có chính sách thu hút, hỗ trợ giảng viên, giáo viên giảng dạy các ngành, nghề học khó tuyển sinh nhưng xã hội có nhu cầu; các ngành, nghề đặc thù thuộc lĩnh vực nghệ thuật, thể thao, quốc phòng và an ninh *(khoản 3 Điều 24)*; (6) Điều kiện, trình tự, thủ tục, thẩm quyền, cơ chế kiểm tra, giám sát đối với hoạt động hợp tác, liên kết đào tạo với nước ngoài (khoản 5 Điều 41).

Để đồng bộ chế độ, chính sách đối với nhà giáo, nội dung (5) nêu trên sẽ được quy định tại Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà giáo. Đồng thời, phạm vi điều chỉnh của Nghị định này quy định về chính sách khen thưởng, tôn vinh người dạy nghề đóng góp tiêu biểu trong giảng dạy, nghiên cứu, hướng dẫn thực hành và gắn kết đào tạo với doanh nghiệp (*khoản 5 Điều 24 có hiệu lực từ 01/7/2025*).

b) Đối tượng áp dụng: Cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở tham gia hoạt động giáo dục nghề nghiệp và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động giáo dục nghề nghiệp.

2. Bố cục của dự thảo Nghị định

Dự thảo Nghị định gồm 06 Chương với 50 điều, cụ thể như sau:

- Chương I: Quy định chung, gồm 02 Điều, từ Điều 1 đến Điều 2.

- Chương II: Quy định về đặt tên, đổi tên cơ sở giáo dục nghề nghiệp, gồm 05 Điều, từ Điều 3 đến Điều 7.

- Chương III: Quy định về điều kiện, thủ tục, thẩm quyền thành lập, cấp phép hoạt động, dừng tuyển sinh, đình chỉ hoạt động, giải thể phân hiệu của cơ sở giáo dục nghề nghiệp, gồm 13 Điều, từ Điều 8 đến Điều 20.

- Chương IV: Quy định về chế độ phụ cấp đặc thù, phụ cấp ưu đãi, phụ cấp trách nhiệm công việc và phụ cấp nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm đối với nhà giáo trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập; giảng viên đồng cơ hữu; chính sách khen thưởng, tôn vinh người dạy nghề, gồm 09 điều, từ Điều 21 đến Điều 29.

- Chương V: Quy định về hợp tác, liên kết đào tạo với nước ngoài trong

giáo dục nghề nghiệp, cơ chế kiểm tra, giám sát đối với hoạt động hợp tác, liên kết đào tạo với nước ngoài, gồm 19 điều, từ Điều 30 đến Điều 48.

- Chương VI: Điều khoản thi hành, gồm 02 điều, từ Điều 49 đến Điều 50.

3. Nội dung cơ bản

a) Về đặt tên, đổi tên của cơ sở giáo dục nghề nghiệp

- Dự thảo Nghị định đề ra nguyên tắc đặt tên, đổi tên cơ sở giáo dục nghề nghiệp để bảo đảm tính đặc thù của hoạt động giáo dục nghề nghiệp, hướng đến xây dựng mạng lưới cơ sở giáo dục nghề nghiệp hiện đại, chuyên nghiệp.

- Đối với đặt tên, đổi tên Trường cao đẳng, Trường trung cấp: Nghị định bảo đảm quyền tự chủ của cơ quan, tổ chức cá nhân thành lập trường trong việc đặt tên, đổi tên Trường cao đẳng, Trường trung cấp. Bên cạnh đó cũng quy định cụ thể các yêu cầu liên quan đến đặt tên, đổi tên tiếng Việt; tên tiếng nước ngoài hoặc tên giao dịch quốc tế để bảo đảm không làm tăng chất lượng, danh hiệu, thứ hạng và không gây nhầm lẫn với tên của cơ sở giáo dục nghề nghiệp khác.

- Đối với đặt tên, đổi tên Trường trung học nghề: Nghị định bảo đảm quyền tự chủ của cơ quan, tổ chức cá nhân thành lập trường trung học nghề. Tuy nhiên, để tránh gây nhầm lẫn với các mô hình trường trung học khác, Nghị định đưa ra các nguyên tắc đặt tên, đổi tên trường trung học nghề về không sử dụng cụm từ "phổ thông", "cơ sở" trong tên trường trung học nghề.

- Dự thảo Nghị định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính theo hướng không quy định việc đổi tên cơ sở giáo dục nghề nghiệp là thủ tục hành chính như quy định hiện hành.

b) Về điều kiện, trình tự, thủ tục, thẩm quyền, cơ chế kiểm tra, giám sát đối với hoạt động hợp tác, liên kết đào tạo với nước ngoài

- Nghị định quy định cụ thể các hình thức hợp tác với nước ngoài theo hướng giao quyền tự chủ cho các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trong việc quyết định hình thức, nội dung hợp tác với nước ngoài bảo đảm phù hợp với quy định hiện hành và của cơ quan quản lý. Dự thảo Nghị định cũng quy định về kiểm tra, giám sát trong hợp tác với nước ngoài để bảo đảm hài hòa giữa tự chủ, tự chịu trách nhiệm của cơ sở giáo dục nghề nghiệp trong hợp tác với nước ngoài, vừa bảo đảm mục tiêu quản lý của cơ quan quản lý. Điều này góp phần kiến tạo môi trường pháp lý thuận lợi để thúc đẩy chất lượng giáo dục nghề nghiệp.

- Nghị định quy định cụ thể các điều kiên liên kết đào tạo với nước ngoài; không hợp tác, liên kết đào tạo với nước ngoài đối với các ngành, nghề thuộc lĩnh vực quốc phòng, an ninh và tôn giáo. Nghị định cũng không áp dụng đối với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở giáo dục đại học được phép đào tạo các trình độ giáo dục nghề nghiệp thuộc lực lượng vũ trang.

- Nghị định kế thừa các quy định hiện hành còn phù hợp về liên kết đào tạo với nước ngoài như: liên kết thực hiện các Chương trình đào tạo cấp bằng Việt Nam; cấp bằng Việt Nam và nước ngoài; cấp bằng nước ngoài; đình chỉ; chấm

dứt hoạt động liên kết đào tạo với nước ngoài; thu hồi giấy phép hoạt động liên kết đào tạo với nước ngoài. Bên cạnh đó, dự thảo Nghị định cũng quy định rõ hơn các điều kiện liên kết đào tạo, đồng thời quy định rõ phạm vi tự chủ để giao quyền tự chủ cho cơ sở giáo dục giáo dục nghề nghiệp trong liên kết thực hiện các Chương trình đào tạo hướng đến cơ chế chủ động cho các cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

- Dự thảo Nghị định cắt giảm, đơn giản hóa về hồ sơ thủ tục hành chính đối với hoạt động liên kết đào tạo nhằm tiết kiệm chi phí xã hội, tăng năng suất và hiệu quả công việc, gắn trách nhiệm người thực hiện công việc và người đứng đầu đơn vị; thực hiện chủ trương chuyển tiền kiểm sang hậu kiểm.

- Dự thảo Nghị định thể hiện rõ tinh thần phân cấp, phân quyền cho địa phương theo chỉ đạo của Tổng Bí thư, Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ. Theo đó, việc cấp phép liên kết đào tạo với nước ngoài được phân cấp triệt để cho cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục và đào tạo địa phương. Cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục và đào tạo ở Trung ương chỉ cấp phép liên kết đào tạo đối với trường cao đẳng, cơ sở giáo dục đại học được phép đào tạo các ngành, nghề trình độ cao đẳng.

c) Về phụ cấp đối với nhà giáo trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập; giảng viên đồng cơ hữu; chính sách khen thưởng, tôn vinh đối với người dạy nghề

- Nội dung quy định phụ cấp đối với nhà giáo trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập: Dự thảo Nghị định kế thừa, chỉnh sửa, hoàn thiện quy định hiện hành tại Nghị định số 113/2015/NĐ-CP ngày 09/11/2015 của Chính phủ quy định phụ cấp đặc thù, phụ cấp ưu đãi, phụ cấp trách nhiệm công việc và phụ cấp nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm đối với nhà giáo trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập. Đây là phụ cấp đặc thù riêng đối với nhà giáo trong hệ thống giáo dục nghề nghiệp, bảo đảm tiếp tục thực hiện chế độ, chính sách hiện hành đối với nhà giáo đủ tiêu chuẩn hưởng các phụ cấp trên, không tạo khoảng trống pháp lý.

- Nội dung quy định tiêu chuẩn, sử dụng, quản lý và chính sách đối với giảng viên đồng cơ hữu: Đây là đối tượng mới xuất hiện trong Luật Giáo dục nghề nghiệp, nhằm thu hút người có trình độ cao từ các đơn vị sự nghiệp công lập tham gia hoạt động giảng dạy, hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo tại các trường cao đẳng. Dự thảo quy định rõ tiêu chuẩn đối với viên chức được tham gia làm giảng viên đồng cơ hữu tại trường cao đẳng, cơ chế sử dụng, phối hợp quản lý, đánh giá, trách nhiệm và chính sách đối với giảng viên đồng cơ hữu.

- Nội dung quy định về khen thưởng, tôn vinh người dạy nghề: Luật Giáo dục nghề nghiệp đã làm rõ vị trí, vai trò của người dạy nghề trong giáo dục nghề nghiệp. Dự thảo Nghị định quy định rõ trường hợp các đóng góp tiêu biểu trong giảng dạy, nghiên cứu, hướng dẫn thực hành và gắn kết đào tạo với doanh nghiệp của người dạy nghề được khen thưởng, tôn vinh; nguyên tắc, hình thức, hồ sơ, thủ tục xét duyệt khen thưởng, tôn vinh và mức tiền thưởng.

4. Về bảo đảm bình đẳng giới, chính sách dân tộc: Dự thảo Nghị định không

có quy định phát sinh về vấn đề giới; không có quy định riêng liên quan đến chính sách dân tộc.

VI. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH VĂN BẢN VÀ THỜI GIAN TRÌNH THÔNG QUA/BAN HÀNH

……..

VII. NHỮNG VẤN ĐỀ XIN Ý KIẾN (NẾU CÓ)

…….

Trên đây là Tờ trình về dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Giáo dục nghề nghiệp, Bộ Giáo dục và Đào tạo xin kính trình Chính phủ xem xét, quyết định.

Xin gửi kèm theo:…

Nơi nhận:
- Như trên;
- Bộ Tư pháp;
- ……;
- Lưu: VT, …..

BỘ TRƯỞNG

Nguyễn Kim Sơn